

Số: 3685/TB-BV

Quận 11, ngày 18 tháng 9 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

(theo Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế)

### Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Quận 11 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá mua sắm, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà nhà cung cấp hóa chất, với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Bệnh viện Quận 11** – 72 đường số 5, cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Nguyễn Thanh Hằng – Nhân viên Phòng Vật tư - Trang thiết bị y tế.

Điện thoại liên hệ: 028.38586257-119 (trong giờ hành chính)

Email liên hệ: vtttbyt.bvq11@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khu A – Lầu 3 (A3.11) Phòng Vật tư – TTBYT

Nhận qua email: vtttbyt.bvq11@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày đăng thông báo.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Multichem IA Plus	Hóa chất hiệu chứng xét nghiệm miễn dịch. Sản phẩm này được điều chế từ huyết thanh người có bổ sung những nguyên vật liệu hóa sinh đã được tinh sạch (chiết xuất từ nguồn gốc người và động vật), hóa chất, thuốc, chất bảo quản và chất ổn định.	10	Hộp
2	Rubella IgG Controls	Hoá chất hiệu chứng xét nghiệm để định lượng và phát hiện định tính các kháng thể IgG kháng virus rubella trong huyết thanh và huyết tương. Hoá chất hiệu chứng xét	02	Hộp

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		<p>nghiệm miễn dịch . Thành phần: 3 Chai (8,0 mL mỗi chai) Mẫu chứng Rubella IgG. Mẫu chứng Âm chứa huyết tương người có chất ổn định protein (từ cừu). Mẫu chứng Dương 1 và Mẫu chứng Dương 2 chứa huyết tương người (có phản ứng với anti-Rubella IgG) và chất ổn định protein (từ cừu). Chất bảo quản: natri azide và ProClin 950.</p>		
3	Rubella IgM Controls	<p>Hoá chất hiệu chứng xét nghiệm để phát hiện định tính kháng thể IgM kháng virus rubella trong huyết thanh và huyết tương. Hoá chất hiệu chứng xét nghiệm miễn dịch. Thành phần: 2 Chai (4,0 mL mỗi chai) Rubella IgM Controls: Mẫu chứng Âm và Mẫu chứng Dương có thành phần là huyết tương người đã vô i hóa lại. Mẫu chứng dương có phản ứng với anti-Rubella IgM. Chất bảo quản: ProClin 950 và sodium azide.</p>	02	Hộp
4	HBsAg Controls	<p>Hoá chất hiệu chứng xét nghiệm để định lượng kháng nguyên bề mặt viêm gan B (HBsAg) trong huyết thanh và huyết tương. Mẫu chứng HBsAg được sử dụng để kiểm tra hiệu chuẩn của hệ thống khi thực hiện định lượng kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B (HBsAg) trong huyết thanh và huyết tương người. 3 chai (8 mL mỗi chai) Mẫu chứng HBsAg. Mẫu chứng Âm (1 Chai) được điều chế trong huyết tương người đã vô i hóa. Chất bảo quản: Tác nhân kháng vi sinh vật và ProClin 300. Mẫu chứng Dương (2 Chai) có thành phần HBsAg người tinh sạch đã bất hoạt, (nhóm phụ Ad/Ay) trong đệm phosphate có chất ổn định protein (huyết tương người và từ bò). Mẫu chứng Dương có phản ứng với HBsAg. Chất bảo quản: ProClin 300.</p>	02	Hộp
5	PCT Controls	<p>Hoá chất hiệu chứng xét nghiệm để định lượng procalcitonin (PCT) trong huyết thanh và huyết tương. Hoá chất hiệu chứng xét nghiệm miễn dịch . Thành phần: 2 x 3 Chai (3,0 mL mỗi chai) B·R·A·H·M·S PCT Controls. Mẫu chứng Nồng độ Thấp, Trung bình và Cao có PCT tái tổ hợp được điều chế trong dung dịch đệm phosphate. Chất bảo quản: ProClin 950 và</p>	03	Hộp

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		natri azide.		
6	B12 Calibrators	Hoá chất chuẩn xét nghiệm để định lượng vitamin B12 trong huyết thanh và huyết tương. Thành phần: 6 Chai (4 mL mỗi chai) Mẫu chuẩn B12. Mẫu chuẩn A chứa dung dịch đệm borate có chất ổn định protein (albumin người). Mẫu chuẩn B - F chứa cyanocobalamin được điều chế theo phương pháp trọng lượng trong dung dịch đệm borate có chất ổn định protein (albumin người). Chất bảo quản: natri azide.	01	Hộp

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại .... [ghi rõ dẫn chiếu] trong Bảng mô tả đính kèm theo, trong đó phải ghi rõ yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Ghi theo thời gian dự kiến giao hàng, phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

*(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTTBYT (Hàng-01b).

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quốc Dũng**